



zhèng yào

正要

adverb phrase · just about to; be going to

Example Sentences

wǒ zhèng yào chū mén diàn huà xiǎng le
我正要出门，电话响了。

I was just about to go out when the phone rang.

tā zhèng yào shuō huà què bèi bié rén dǎ duàn le
他正要说话，却被别人打断了。

He was just about to speak when someone else interrupted him.

Trace each character, then write the word on your own.

正	正	正	正	正	正	正	正				
要	要	要	要	要	要	要	要	要	要	要	要
要											